

Bắc Ninh, ngày 29 tháng 03 năm 2022

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA HÀ NỘI

Tên Doanh nghiệp:	Công ty Cổ phần Viglacera Hà Nội
Địa chỉ:	Tầng 15 Toà nhà Viglacera - Số 1 Đại lộ Thăng Long - Hà Nội
Giấy chứng nhận ĐKKD:	Số 0103024234 đăng ký lần đầu ngày 02/05/2008. Số 0100774247 đăng ký lần thứ 6 ngày 27/12/2018
Thời gian họp:	Bắt đầu lúc 09 giờ 00 phút, ngày 29 tháng 03 năm 2022
Địa điểm họp:	Hội trường - Nhà máy Viglacera Yên Phong, Khu công nghiệp Yên Phong, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.
Chương trình và nội dung đại hội:	Theo Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 được Đại hội đồng cổ đông thông qua (như được đính kèm Biên bản này)
Thành phần tham dự	Tất cả các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 01/03/2022 do Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp.
Chủ tọa Đại hội:	Ông Quách Hữu Thuận
Thư ký Đại hội:	Ông Đoàn Quang Trung
Số đại biểu tham dự:	12 cổ đông và người được ủy quyền dự họp, đại diện cho 5.095.518 cổ phần bằng 90,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty tham dự

I. PHẦN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

1. Thông qua thành phần Đoàn chủ tịch, Ban thư ký và Tổ kiểm phiếu biểu quyết.

Đại diện Ban tổ chức giới thiệu đoàn chủ tịch, Ban thư ký và tổ kiểm phiếu biểu quyết của Đại hội. Đại hội đã biểu quyết tán thành với tỷ lệ 100% về thành phần đoàn chủ tịch, ban thư ký và tổ kiểm phiếu theo chức danh sau:

1.1 Đoàn chủ tịch:

- | | |
|-----------------------|---------------|
| - Ông Quách Hữu Thuận | Chủ tịch HĐQT |
| - Ông Lê Tiến Dũng | Ủy viên HĐQT |
| - Ông Đinh Quang Huy | Ủy viên HĐQT |

1.2 Ban thư ký:

- | | |
|------------------------|-------------------|
| - Ông Đoàn Quang Trung | Cán bộ Phòng TCKT |
|------------------------|-------------------|

1.3 Tổ kiểm phiếu biểu quyết:

- | | |
|------------------------|------------------------|
| - Bà Bùi Thu Hằng | Kế toán trưởng Công ty |
| - Ông Nguyễn Quảng Nam | Trưởng phòng TCHC |
| - Ông Lê Thế Quyền | Nhân viên phòng TCKT |

2. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự, khai mạc Đại hội:

Ông Nguyễn Quảng Nam - Đại diện Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự và Ban tổ chức tuyên bố khai mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

- Tổng số cổ đông mời tham dự Đại hội là 367 cá nhân và tổ chức, tương ứng 5.600.000 cổ phần có quyền biểu quyết.
- Số cổ đông và người được ủy quyền có mặt tại Đại hội là 12 người, đại diện cho 5.095.518 cổ phần, chiếm 90,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ Khoản 1 Điều 145 Luật Doanh nghiệp 2020, Đại hội đã đủ điều kiện tiến hành.

II. PHẦN NỘI DUNG ĐẠI HỘI

1. Thông qua chương trình làm việc tại Đại hội:

Ông Nguyễn Quảng Nam thay mặt ban kiểm tra tư cách cổ đông đọc Quy chế làm việc của Đại hội; trình bày chương trình làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và đã được Đại hội thông qua với 100% biểu quyết tán thành chương trình làm việc gồm các nội dung sau:

- Thông qua báo cáo tài chính năm 2021 đã được Công ty TNHH kiểm toán AASC kiểm toán và báo cáo kết quả SXKD năm 2021 của Ban Giám đốc.
- Thông qua báo cáo của HĐQT Công ty năm 2021, định hướng sản xuất kinh doanh năm 2022 và phương án phân phối lợi nhuận năm 2021.
- Thông qua báo cáo kết quả kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban kiểm soát năm 2021.
- Thông qua mức trả thù lao cho HĐQT trực tiếp tham gia điều hành, Ban kiểm soát năm 2021.

- Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư năm 2022.
- Thông qua việc phê duyệt bán hàng bao tiêu sản phẩm của Công ty sản xuất ra trong kỳ cho Công ty Cổ phần Kinh doanh gạch ốp lát Viglacera để đảm bảo việc tuân thủ theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp và khoản 4, Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP.
- Ủy quyền cho HĐQT và Ban giám đốc lựa chọn đơn vị kiểm toán có tên trong danh sách kiểm toán các Công ty niêm yết được Ủy ban Chứng khoán chấp thuận trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát Công ty thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế Tài chính Công ty phù hợp với Luật mới ban hành (nếu có)
- Thông qua đại hội đồng cổ đông ủy quyền:
 - + Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị, Ban giám đốc toàn quyền quyết định việc phê duyệt và quyết toán vốn đầu tư, công tác sửa chữa lớn, bảo dưỡng định kỳ, thanh lý Tài sản cố định, vật tư không cần dùng nhằm thu hồi vốn trong phạm vi quyền hạn của Hội đồng Quản trị và Ban giám đốc được quy định trong Điều lệ Công ty.
 - + Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty niêm yết cổ phiếu VIH trên sàn chứng khoán HNX khi đủ điều kiện.
- Công bố thông tin: Các thông tin về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được đăng tải trên website <http://www.viglacerahanoi.com.vn>.
- Đại hội cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, triển khai thực hiện các nội dung đã được Nghị quyết trên đây và báo cáo kết quả vào đại hội cổ đông kỳ họp lần sau.

2. Phần thảo luận và biểu quyết tại Đại hội:

Tại Đại hội, đại diện Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc điều hành trình bày báo cáo, tờ trình theo nội dung chương trình làm việc đã được Đại hội thông qua.

Ý kiến chất vấn của cổ đông: Đại hội đã nghe các ý kiến phát biểu của các Cổ đông tham dự đi sâu vào các vấn đề tồn tại và các giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty.

Ban lãnh đạo Công ty trả lời chất vấn của các cổ đông và được các cổ đông chấp thuận.

Đại hội tiến hành biểu quyết từng nội dung đã được trình bày và thảo luận của Đại hội.

Kết quả kiểm phiếu biểu quyết từng nội dung cụ thể như sau:

Tổng số phiếu phát ra là: 12 phiếu, tương đương 5.095.518 cổ phần.

Tổng số phiếu thu về là: 12 phiếu, tương đương 5.095.518 cổ phần.

Điều 1: Thông qua báo cáo tài chính năm 2021 đã được Công ty TNHH kiểm toán AASC kiểm toán và báo cáo kết quả SXKD năm 2021 của Ban Giám đốc như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	SS TH/KH 2021
1	Lợi nhuận trước thuế	trđ	8.000	8.538	107
2	Khấu hao cơ bản TSCĐ	trđ	20.900	21.327	102
3	Lao động bình quân	người	446	397	89
4	Thu nhập bình quân	1.000đ/ng/thg	12.300	11.883	97
5	Năng suất LĐ (DT/người)	Trđ/ng/thg	1.338	1.333	100
6	Phải thu khách hàng	trđ	46.800	33.414	71
7	Giá trị thành phẩm tồn kho	trđ	70.900	70.027	99
8	Giá trị SXKD HH	trđ	524.800	525.062	100
9	Doanh thu SPC	trđ	511.900	529.052	103
10	Nộp NSNN	trđ	22.900	28.853	126

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: 5.095.518 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

Điều 2. Thông qua báo cáo của HĐQT Công ty năm 2021, định hướng sản xuất kinh doanh năm 2022 và phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

2.1 Thông qua báo cáo của HĐQT năm 2021 và định hướng sản xuất kinh doanh năm 2022 (có báo cáo chi tiết kèm theo)

2.2 Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021.

TT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đầu năm	7.807.924.970
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2021	6.451.999.171
3	Trích quỹ đầu tư phát triển (5,6%)	361.399.213

TT	Chỉ tiêu	Số tiền
4	Chi tiền lương HĐQT	168.000.000
5	Quỹ khen thưởng phúc lợi Công ty (5%)	322.599.959
6	Chia cổ tức bằng tiền mặt với tỷ lệ 10% VDL, dự kiến chi trong quý III/2021	5.600.000.000
7	Lợi nhuận để lại lũy kế	7.807.924.970

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành:	5.095.518	cổ phần, đạt tỷ lệ	100%
- Số cổ phần không tán thành:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%
- Số cổ phần không có ý kiến:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%

Điều 3. Thông qua báo cáo kết quả kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban kiểm soát năm 2021:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
1	Sản lượng sản xuất	m ²	8.356.590
2	Doanh thu thuần	Đồng	528.981.530.691
3	Vốn điều lệ	Đồng	56.000.000.000
4	Nộp Ngân sách nhà nước	Đồng	28.852.783.159
5	Thu nhập BQ/1người/1 tháng	Đồng	11.883.000
6	Nguyên giá TSCĐ đầu kỳ	Đồng	508.632.109.862
7	Nguyên giá TSCĐ cuối kỳ	Đồng	496.088.157.585
8	Khấu hao TSCĐ trong năm	Đồng	21.326.575.558
9	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	6.451.999.171

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành:	5.095.518	cổ phần, đạt tỷ lệ	100%
- Số cổ phần không tán thành:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%
- Số cổ phần không có ý kiến:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%

Điều 4: Thông qua mức trả thù lao cho HĐQT trực tiếp tham gia điều hành, Ban kiểm soát năm 2021.

Theo quy chế quản lý người đại diện số 218/TCT- QĐHĐQT ngày 20/07/2021 của Tổng công ty Viglacera và theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông ngày 08/04/2021:

Thù lao Hội đồng quản trị: 216.000.000 đồng

Thù lao Ban kiểm soát: 78.000.000 đồng.

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: 5.095.518 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

Điều 5. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư năm 2022 với các nội dung sau.

5.1 Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022
1	Lợi nhuận trước thuế	trđ	10.000
2	Khấu hao cơ bản TSCĐ	trđ	23.150
3	Lao động bình quân	người	432
4	Thu nhập bình quân	1.000đ/ng/thg	13.076
5	Năng suất LĐ (DT/người)	Trđ/ng/thg	1.384
6	Phải thu khách hàng	trđ	28.000
7	Giá trị thành phẩm tồn kho	trđ	80.500
8	Giá trị SXKD HH	trđ	598.000
9	Doanh thu SPC	trđ	598.000
10	Nộp NSNN	trđ	18.900

5.2 Dự kiến mức thù lao HĐQT, BKS, mức chia cổ tức, mức thưởng Ban điều hành trong năm 2022:

5.2.1 Dự kiến mức trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 như sau:

Thù lao Hội đồng Quản trị các thành viên Đại diện phần vốn Nhà nước thực hiện theo Quy chế hoạt động của người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn của Tổng công ty Viglacera – CTCP đầu tư vào Doanh nghiệp khác, ban hành kèm theo Quyết định số 218/TCT- QĐHĐQT ngày 20/07/2021 của Hội đồng quản trị Tổng công ty về việc ban hành Quy chế hoạt động của người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn của Tổng công ty Viglacera – CTCP đầu tư vào Doanh nghiệp khác.

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 15 triệu đồng/người/quý

- Thành viên Hội đồng quản trị là Giám đốc: 12 triệu đồng/người/ quý
- Các thành viên HĐQT còn lại: 9 triệu đồng/người/ quý
- Trưởng Ban kiểm soát: 10,5 triệu đồng/người/quý.
- Thành viên Ban kiểm soát: 4,5 triệu đồng/người/quý

5.2.2 Dự kiến mức chia cổ tức năm 2022:

- Dự kiến mức chia cổ tức năm 2022 không thấp hơn 10%.

5.2.3 Dự kiến mức thưởng Hội đồng quản trị, Ban điều hành năm 2022:

- Nếu Lợi nhuận trước thuế năm 2022 vượt 10 tỷ đồng sẽ thưởng Hội đồng quản trị, Ban điều hành 50% số lợi nhuận vượt sau khi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp.

Phản biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành:	5.095.518	cổ phần, đạt tỷ lệ	100%
- Số cổ phần không tán thành:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%
- Số cổ phần không có ý kiến:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%

Điều 6: Thông qua việc phê duyệt bán hàng bao tiêu sản phẩm của Công ty sản xuất ra trong kỳ cho Công ty Cổ phần Kinh doanh gạch ốp lát Viglacera để đảm bảo việc tuân thủ theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp và khoản 4, Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP.

Phản biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành:	5.095.518	cổ phần, đạt tỷ lệ	100%
- Số cổ phần không tán thành:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%
- Số cổ phần không có ý kiến:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%

Điều 7: Ủy quyền cho HĐQT và Ban giám đốc lựa chọn đơn vị kiểm toán có tên trong danh sách kiểm toán các Công ty niêm yết được Ủy ban Chứng khoán chấp thuận trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát Công ty thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.

Phản biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành:	5.095.518	cổ phần, đạt tỷ lệ	100%
- Số cổ phần không tán thành:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%
- Số cổ phần không có ý kiến:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%

Điều 8: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế Tài chính Công ty phù hợp với Luật mới ban hành (nếu có).

Phản biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành:	5.095.518	cổ phần, đạt tỷ lệ	100%
- Số cổ phần không tán thành:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%
- Số cổ phần không có ý kiến:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%

Điều 9: Thông qua đại hội đồng cổ đông ủy quyền :

- Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị, Ban giám đốc toàn quyền quyết định việc phê duyệt và quyết toán vốn đầu tư, công tác sửa chữa lớn, bảo dưỡng định kỳ, thanh lý Tài sản cố định, vật tư không cần dùng nhằm thu hồi vốn trong phạm vi quyền hạn của Hội đồng Quản trị và Ban giám đốc được quy định trong Điều lệ Công ty.

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty niêm yết cổ phiếu VIH trên sàn chứng khoán HNX khi đủ điều kiện.

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành:	5.095.518	cổ phần, đạt tỷ lệ	100%
- Số cổ phần không tán thành:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%
- Số cổ phần không có ý kiến:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%

Điều 10: Công bố thông tin: Các thông tin về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được đăng tải trên website <http://www.viglacerahanoi.com.vn>

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành:	5.095.518	cổ phần, đạt tỷ lệ	100%
- Số cổ phần không tán thành:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%
- Số cổ phần không có ý kiến:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%

Điều 11: Đại hội cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, triển khai thực hiện các nội dung đã được Nghị quyết trên đây và báo các kết quả vào đại hội cổ đông kỳ họp lần sau.

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành:	5.095.518	cổ phần, đạt tỷ lệ	100%
- Số cổ phần không tán thành:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%
- Số cổ phần không có ý kiến:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%

III. PHẦN TỔNG KẾT ĐẠI HỘI

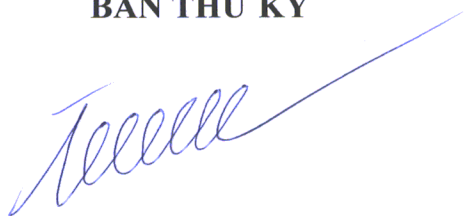
1. Thông qua biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 ngày 29 tháng 03 năm 2022, Ông Nguyễn Tất Thắng thay mặt đoàn thư ký trình bày dự thảo Nghị quyết Đại hội và đã được Đại hội biểu quyết thông qua với 100% phiếu tán thành.

2. Bế mạc: Ông Quách Hữu Thuận thay mặt Đoàn chủ tịch tuyên bố bế mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, Công ty Cổ phần Viglacera Hà Nội kết thúc vào hồi 11h00 phút cùng ngày.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

BAN THƯ KÝ



Ông Đoàn Quang Trung

ĐOÀN CHỦ TỊCH



Ông Quách Hữu Thuận



Ông Lê Tiến Dũng



Ông Đinh Quang Huy

**DANH SÁCH CỔ ĐÔNG THAM DỰ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

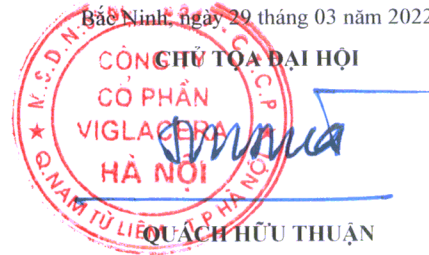
STT	Mã cổ đông	Họ và tên	Tổng số CP nắm giữ	Số CP uỷ quyền	Tổng CP biểu quyết	Ghi chú
1	001059008537	Nguyễn Minh Tuấn	598.600	-	598.600	
2	001079014198	Lê Tiến Dũng	161.813	1.669.105	1.830.918	
3	001178013008	Bùi Thu Hằng	66.200	-	66.200	
4	012950133	Nguyễn Chí Hòa	40.100	9.000	49.100	
5	015075000010	Nguyễn Quảng Nam	124.570	49.531	174.101	
6	033055000686	Lê Trọng Dũng	7.300	2.231	9.531	
7	035043000037	Đình Quang Huy	282.968	-	282.968	
8	141697495	Phạm Quý Quỳnh	5.300	24.700	30.000	
9	VUQ00001	Quách Hữu Thuận	-	1.456.000	1.456.000	
10	VUQ00002	Cao Thị Nhung	-	504.000	504.000	
11	VUQ00003	Ngô Trọng Toán	-	34.100	34.100	
12	VUQ00004	Nguyễn Đức Thành	-	60.000	60.000	
CỘNG			1.286.851	3.808.667	5.095.518	90,99%

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



ĐOÀN QUANG TRUNG

Bắc Ninh, ngày 29 tháng 03 năm 2022



Bắc Ninh, ngày 29 tháng 03 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA HÀ NỘI

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Điều lệ Công ty cổ phần Viglacera Hà Nội;
- Biên bản Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Viglacera Hà Nội;
- Biên bản kiểm phiếu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Viglacera Hà Nội ngày 29/03/2022.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Viglacera Hà Nội được tổ chức tại Hội trường Nhà máy Viglacera Yên Phong, Khu công nghiệp Yên Phong, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, ngày 29/03/2022 với 12 cổ đông và người được ủy quyền dự họp, đại diện cho 5.095.518 cổ phần bằng 90,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đã thảo luận và biểu quyết thông qua các Điều sau đây:

Điều 1: Thông qua báo cáo tài chính năm 2021 đã được Công ty TNHH kiểm toán AASC kiểm toán và báo cáo kết quả SXKD năm 2021 của Ban Giám đốc như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	SS TH/KH 2021
1	Lợi nhuận trước thuế	trđ	8.000	8.538	107
2	Khấu hao cơ bản TSCĐ	trđ	20.900	21.327	102
3	Lao động bình quân	người	446	397	89
4	Thu nhập bình quân	1.000đ/ng/thg	12.300	11.883	97
5	Năng suất LĐ (DT/người)	Trđ/ng/thg	1.338	1.333	100
6	Phải thu khách hàng	trđ	46.800	33.414	71
7	Giá trị thành phẩm tồn kho	trđ	70.900	70.027	99
8	Giá trị SXKD HH	trđ	524.800	525.062	100
9	Doanh thu SPC	trđ	511.900	529.052	103
10	Nộp NSNN	trđ	22.900	28.853	126

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành:	5.095.518	cổ phần, đạt tỷ lệ	100%
- Số cổ phần không tán thành:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%
- Số cổ phần không có ý kiến:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%

Điều 2. Thông qua báo cáo của HĐQT Công ty năm 2021, định hướng sản xuất kinh doanh năm 2022 và phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:**2.1 Thông qua báo cáo của HĐQT năm 2021 và định hướng sản xuất kinh doanh năm 2022 (có báo cáo chi tiết kèm theo)****2.2 Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021.**

TT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đầu năm	7.807.924.970
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2021	6.451.999.171
3	Trích quỹ đầu tư phát triển (5,6%)	361.399.213
4	Chi tiền lương HĐQT	168.000.000
5	Quỹ khen thưởng phúc lợi Công ty (5%)	322.599.959
6	Chia cổ tức bằng tiền mặt với tỷ lệ 10% VDL, dự kiến chi trong quý III/2021	5.600.000.000
7	Lợi nhuận để lại lũy kế	7.807.924.970

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành:	5.095.518	cổ phần, đạt tỷ lệ	100%
- Số cổ phần không tán thành:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%
- Số cổ phần không có ý kiến:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%

Điều 3. Thông qua báo cáo kết quả kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban kiểm soát năm 2021:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
1	Sản lượng sản xuất	m ²	8.356.590
2	Doanh thu thuần	Đồng	528.981.530.691
3	Vốn điều lệ	Đồng	56.000.000.000
4	Nộp Ngân sách nhà nước	Đồng	28.852.783.159
5	Thu nhập BQ/1 người/1 tháng	Đồng	11.883.000
6	Nguyên giá TSCĐ đầu kỳ	Đồng	508.632.109.862
7	Nguyên giá TSCĐ cuối kỳ	Đồng	496.088.157.585
8	Khấu hao TSCĐ trong năm	Đồng	21.326.575.558
9	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	6.451.999.171

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành:	5.095.518	cổ phần, đạt tỷ lệ	100%
- Số cổ phần không tán thành:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%
- Số cổ phần không có ý kiến:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%

Điều 4: Thông qua mức trả thù lao cho HĐQT trực tiếp tham gia điều hành, Ban kiểm soát năm 2021.

Theo quy chế quản lý người đại diện số 218/TCT- QĐHĐQT ngày 20/07/2021 của Tổng công ty Viglacera và theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông ngày 08/04/2021:

Thù lao Hội đồng quản trị:	216.000.000 đồng
Thù lao Ban kiểm soát:	78.000.000 đồng.

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành:	5.095.518	cổ phần, đạt tỷ lệ	100%
- Số cổ phần không tán thành:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%
- Số cổ phần không có ý kiến:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%

Điều 5. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư năm 2022 với các nội dung sau.**5.1 Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022
1	Lợi nhuận trước thuế	trđ	10.000
2	Khấu hao cơ bản TSCĐ	trđ	23.150
3	Lao động bình quân	người	432
4	Thu nhập bình quân	1.000đ/ng/thg	13.076
5	Năng suất LĐ (DT/người)	Trđ/ng/thg	1.384
6	Phải thu khách hàng	trđ	28.000
7	Giá trị thành phẩm tồn kho	trđ	80.500
8	Giá trị SXKD HH	trđ	598.000
9	Doanh thu SPC	trđ	598.000
10	Nộp NSNN	trđ	18.900

5.2 Dự kiến mức thù lao HĐQT, BKS, mức chia cổ tức, mức thưởng Ban điều hành trong năm 2022:**5.2.1 Dự kiến mức trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 như sau:**

Thù lao Hội đồng Quản trị các thành viên Đại diện phần vốn Nhà nước thực hiện theo Quy chế hoạt động của người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn của Tổng công ty Viglacera – CTCP đầu tư vào Doanh nghiệp khác, ban hành kèm theo Quyết định số 218/TCT- QĐHĐQT ngày 20/07/2021 của Hội đồng quản trị Tổng công ty về việc ban hành Quy chế hoạt động của người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn của Tổng công ty Viglacera – CTCP đầu tư vào Doanh nghiệp khác.

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 15 triệu đồng/người/quý
- Thành viên Hội đồng quản trị là Giám đốc: 12 triệu đồng/người/ quý
- Các thành viên HĐQT còn lại: 9 triệu đồng/người/ quý
- Trưởng Ban kiểm soát: 10,5 triệu đồng/người/quý.
- Thành viên Ban kiểm soát: 4,5 triệu đồng/người/quý

5.2.2 Dự kiến mức chia cổ tức năm 2022:

- Dự kiến mức chia cổ tức năm 2022 không thấp hơn 10%.

5.2.3 Dự kiến mức thưởng Hội đồng quản trị, Ban điều hành năm 2022:

- Nếu Lợi nhuận trước thuế năm 2022 vượt 10 tỷ đồng sẽ thưởng Hội đồng quản trị, Ban điều hành 50% số lợi nhuận vượt sau khi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp.

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành:	5.095.518	cổ phần, đạt tỷ lệ	100%
- Số cổ phần không tán thành:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%
- Số cổ phần không có ý kiến:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%

Điều 6: Thông qua việc phê duyệt bán hàng bao tiêu sản phẩm của Công ty sản xuất ra trong kỳ cho Công ty Cổ phần Kinh doanh gạch ốp lát Viglacera để đảm bảo việc tuân thủ theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp và khoản 4, Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP.

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành:	5.095.518	cổ phần, đạt tỷ lệ	100%
- Số cổ phần không tán thành:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%
- Số cổ phần không có ý kiến:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%

Điều 7: Ủy quyền cho HĐQT và Ban giám đốc lựa chọn đơn vị kiểm toán có tên trong danh sách kiểm toán các Công ty niêm yết được Ủy ban Chứng khoán chấp thuận trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát Công ty thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.

Phần biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành:	5.095.518	cổ phần, đạt tỷ lệ	100%
- Số cổ phần không tán thành:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%
- Số cổ phần không có ý kiến:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%

Điều 8: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế Tài chính Công ty phù hợp với Luật mới ban hành (nếu có).

Phần biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành:	5.095.518	cổ phần, đạt tỷ lệ	100%
- Số cổ phần không tán thành:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%
- Số cổ phần không có ý kiến:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%

Điều 9: Thông qua đại hội đồng cổ đông ủy quyền :

- Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị, Ban giám đốc toàn quyền quyết định việc phê duyệt và quyết toán vốn đầu tư, công tác sửa chữa lớn, bảo dưỡng định kỳ, thanh lý Tài sản cố định, vật tư không cần dùng nhằm thu hồi vốn trong phạm vi quyền hạn của Hội đồng Quản trị và Ban giám đốc được quy định trong Điều lệ Công ty.

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty niêm yết cổ phiếu VIH trên sàn chứng khoán HNX khi đủ điều kiện.

Phần biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành:	5.095.518	cổ phần, đạt tỷ lệ	100%
- Số cổ phần không tán thành:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%
- Số cổ phần không có ý kiến:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%

Điều 10: Công bố thông tin: Các thông tin về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được đăng tải trên website <http://www.viglacerahanoi.com.vn>

Phần biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành:	5.095.518	cổ phần, đạt tỷ lệ	100%
- Số cổ phần không tán thành:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%
- Số cổ phần không có ý kiến:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%

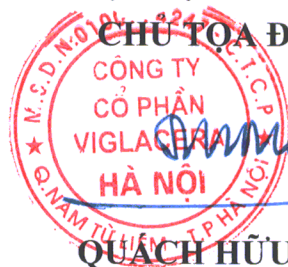
Điều 11: Đại hội cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, triển khai thực hiện các nội dung đã được Nghị quyết trên đây và báo cáo kết quả vào đại hội cổ đông kỳ họp lần sau.

Phần biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành:	5.095.518	cổ phần, đạt tỷ lệ	100%
- Số cổ phần không tán thành:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%
- Số cổ phần không có ý kiến:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Viglacera Hà Nội thông qua toàn văn bản tại cuộc họp. Hội đồng Quản trị căn cứ nội dung Nghị quyết này để triển khai thực hiện.

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



QUÁCH HỮU THUẬN

Nơi nhận:

- Ủy ban CKNN;
- Sở GD CK Hà nội;
- Tổng công ty Viglacera- CTCP;
- HĐQT Công ty;
- BKS Công ty;
- Giám đốc Công ty;
- Các phòng ban;
- Lưu VP Công ty.

